

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

*BÀI 224 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsu Christ phán với các môn đồ của Ngài:*

*Phần 10-B : Sự chậm nóng giận - một trong các bốn tánh của Đức Giê-hô-va (phần tiếp theo).*

Xuất Ê-díp-tô ký 34:5-7: Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô danh Giê-hô-va. Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.

Bản Kinh-Thánh King James version chép ba câu trên như sau: <sup>5</sup>And the LORD<sup>H3068</sup> descended<sup>H3381</sup> in the cloud<sup>H6051</sup>, and stood<sup>H3320</sup> with him there<sup>H8033</sup>, and proclaimed<sup>H7121</sup> the name<sup>H8034</sup> of the LORD<sup>H3068</sup>. <sup>6</sup>And the LORD<sup>H3068</sup> passed<sup>H5674</sup> by before<sup>H5921-H6440</sup> him, and proclaimed<sup>H7121</sup>, The LORD<sup>H3068</sup>, The LORD<sup>H3068</sup> God<sup>H410</sup>, merciful<sup>H7349</sup> and gracious<sup>H2587</sup>, long suffering<sup>H750-H639</sup>, and abundant<sup>H7227</sup> in goodness<sup>H2617</sup> and truth<sup>H571</sup>, <sup>7</sup>Keeping<sup>H5341</sup> mercy<sup>H2617</sup> for thousands<sup>H505</sup>, forgiving<sup>H5375</sup> iniquity<sup>H5771</sup> and transgression<sup>H6588</sup> and sin<sup>H2402</sup>, and that will by no<sup>H3808</sup> means clear<sup>H5352</sup> the guilty; visiting<sup>H6485</sup> the iniquity<sup>H5771</sup> of the fathers<sup>H1</sup> upon the children<sup>H1121</sup>, and upon the children's<sup>H1121</sup> children, unto the third<sup>H8029</sup> and to the fourth<sup>H7256</sup> generation.

Có nghĩa là: Đức Giê-hô-va từ trên trời ngự xuống trong đám mây và đứng bên Môi-se, công bố Danh Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy đầy sự nhân từ, chậm nóng giận, dủ dặt những sự tốt lành và lễ thật, duy trì sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác cùng những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.

Chữ mà bản Kinh-Thánh tiếng Việt dịch là **hô vang** trong câu 5 trên, đó là chữ **קָרָא** - qara', số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự yêu cầu, sự đòi hỏi, sự tuyên bố, sự công bố, sự bày tỏ ra cách lớn tiếng, sự ra lệnh;*

Nhiệm vụ của Môi-se cũng như của tất cả những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsu Christ phải làm, là tiếp nhận tất cả các mạng lệnh cùng những sự tỏ ra của Giê-hô-va Đức Chúa Trời cũng như của Đức Chúa Jêsu Christ và truyền dạy lại cho tuyển dân của Ngài và đó là một nguyên tắc thánh không bao giờ qua đi của Nước Đức Chúa Trời, theo tinh thần của Lời Chúa mà Đức Giê-hô-va đã tỏ ra qua tiên tri Ê-sai.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà được nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, dâng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng ngôn ngữ của nhà nông để dạy cho loài người xác thịt chúng ta nhận biết công việc của Ngài, hầu cho tâm linh của loài người cũng hiểu được ý nghĩa của Lễ thật mà quản trị xác thịt mình phải tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, mà được sự sống như đất tiếp nhận mưa và tuyết từ trên trời mà Đức Giê-hô-va đã ban xuống vậy.

Bất kỳ một mạng lệnh nào mà Đức Giê-hô-va đã phán thì đó là điều thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh và cho thân thể xác thịt của người ta và trách nhiệm của các tội tử Chúa là phải lĩnh hội được ý nghĩa trọn vẹn của Lời Chúa và giảng dạy lại cho dân sự của Đức Chúa Trời và trách nhiệm của tuyển dân của Đức Chúa Trời là phải vâng giữ và làm theo, hầu cho sự sống của người ta được vững vàng và đó là ý nghĩa của việc Đức Giê-hô-va **hô danh** Ngài cho Môi-se nghe vậy.

Nhiệm vụ của Môi-se là truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên tất cả mọi sự mà Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cho người và trong bài chúng ta học hôm nay, là phần tiếp theo về sự chậm nóng giận, một trong các bốn tánh của Đức Giê-hô-va.

Xuất Ê-díp-tô ký 34:6: Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ và thành thực,

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>6</sup>And the LORD<sup>H3068</sup> passed<sup>H5674</sup> by before<sup>H5921-H6440</sup> him, and proclaimed<sup>H7121</sup>, The LORD<sup>H3068</sup>, The LORD<sup>H3068</sup> God<sup>H410</sup>, merciful<sup>H7349</sup> and gracious<sup>H2587</sup>, longsuffering<sup>H750-H639</sup>, and abundant<sup>H7227</sup> in goodness<sup>H2617</sup> and truth<sup>H571</sup>,

Có nghĩa là: Đức Giê-hô-Va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy đầy sự nhân từ, chậm nóng giận, dư dật những sự tốt lành và lễ thật,

Chữ chậm nóng giận - longsuffering<sup>H750-H639</sup> được chép trong mạng lệnh trên, đó là chữ אַרַק - arek, số 0750 ra từ chữ אַרַק - arak, số 0748 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: kéo dài thời gian kiên nhẫn; sự trì hoãn cơn thanh nộ, sự trì hoãn cơn tức giận; sự chịu đựng cơn tức giận kéo dài;

Bài chúng ta cùng nhau học và suy gẫm hôm nay, đó là sự chậm nóng giận - longsuffering<sup>H750-H639</sup> trong Danh của Đức Giê-hô-Va.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng yêu thương và Ngài cai trị muôn vật trong sự thánh khiết và công bình của Ngài, vì thế cho nên khi Đức Giê-hô-va phán rằng, Ngài chậm nóng giận thì ấy là Ngài phán về bốn tánh công bình của Ngài, vì trong sự cai trị, khi những tạo vật của Ngài vi phạm mạng lệnh và luật pháp của Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ nổi giận trong sự công bình của Ngài đối với những hành động, lời nói, việc làm vi phạm chủ quyền, vi phạm luật pháp công bình của Ngài, vì thế cho nên khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, đặc biệt là luật dành cho chức vụ thầy tế lễ và người Lê-vi, Đức Giê-hô-va đã cảnh cáo A-rôn cùng các con trai của người cùng những người Lê-vi được giao chức vụ hầu việc Ngài tại nơi đền tạm, rằng: “Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa.” (Dân số ký 18:1-5)

Trách nhiệm của những người hầu việc Chúa là phải có sự hiểu biết về Danh của Đức Giê-hô-va và Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và Danh của Đức Thánh-Linh, để giảng dạy cho tuyển dân của Đức Chúa Trời cùng hiểu rõ khi nào thì Đức Giê-hô-va sẽ nổi giận và cơn giận (sự thanh nộ) của Đức Giê-hô-va sẽ tác động như thế nào đối với kẻ phạm tội và làm thế nào để tuyển dân của Đức Chúa Trời không phải chịu dưới cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va.

Đức Chúa Jêsus Christ, thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao đã làm được điều này và Lời Chúa có chép rằng: “Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê gửi cho Hội-thánh ở thành Tê-sa-lô-ni-ca, Hội trong Đức Chúa Trời, là Cha, và trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta: nguyên xin ân điển và sự bình an ban cho anh em! Chúng tôi hằng vì anh em tạ ơn Đức Chúa Trời, thường nhắc đến anh em trong khi cầu nguyện; vì trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha, chúng tôi nhớ mãi về công việc của đức tin anh em, công lao của lòng yêu thương anh em, sự bền đỗ về sự trông cậy của anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta; hỡi anh em được Đức Chúa Trời yêu dấu, chúng tôi biết anh em là kẻ được lựa chọn. Vả, đạo Tin Lành chúng tôi đã rao truyền cho anh em, không những bằng lời nói thôi, lại cũng bằng quyền phép, Đức Thánh Linh và sức mạnh của sự tin quyết nữa. Vì anh em biết rõ cách chúng tôi ở giữa anh em và lòng yêu thương đối với anh em là thế nào. Anh em cũng đã bắt chước tôi và bắt chước Chúa, lấy sự vui vẻ của Đức Thánh Linh mà tiếp nhận đạo giữa lúc nhiều sự khốn khó, đến nỗi anh em trở nên gương tốt cho hết thầy tín đồ ở xứ Ma-xê-đoan và xứ A-chai. Vì đạo Chúa không những từ nơi anh em vang ra trong xứ Ma-xê-đoan và A-chai thôi đâu, nhưng đức tin mà anh em có trong Đức Chúa Trời đã đồn khắp mọi nơi, đến nỗi chúng tôi không cần phải nói đến nữa. Vả, mọi người đều thuật lại thế nào anh em đã tiếp đãi chúng tôi, và thế nào đã trở lại cùng Đức Chúa Trời, bỏ hình tượng đặng thờ Đức Chúa Trời hằng sống và chân thật, đặng chờ đợi Con Ngài từ trên trời, là Đức Chúa Jêsus mà Ngài đã khiến từ kẻ chết sống lại, tức là Đấng giải cứu chúng ta khỏi cơn thanh nộ ngày sau.” (1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:1-9)

1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:1-10: Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em; vì chính anh em biết

rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thành linh vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đau. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm, nên nỗi ngày đó đến thành linh cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè giữ. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mũ trụ. Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thanh nộ, nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài.

Trong bài trước, chúng ta đã thấy Đức Giê-hô-va nổi giận với A-rôn và Mi-ri-am vì cố hai người đó đã nói hành Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va: Mi-ri-am và A-rôn nói hành Môi-se về việc người nữ Ê-thi-ô-bi mà người đã lấy; vì người có lấy một người nữ Ê-thi-ô-bi làm vợ. Hai người nói rằng: Đức Giê-hô-va chỉ dùng một mình Môi-se mà thôi sao? Ngài há không dùng chúng ta mà phán nữa sao? Đức Giê-hô-va nghe điều đó. Vả, Môi-se là người rất khiêm hòa hơn mọi người trên thế gian. Thành linh Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, A-rôn và Mi-ri-am rằng: Cả ba hãy ra đến hội mạc. Cả ba đều đi. Đức Giê-hô-va ngự xuống trong trụ mây đứng tại cửa hội mạc, rồi gọi A-rôn và Mi-ri-am; hai người đều đến. Ngài phán cùng hai người rằng: Hãy nghe rõ lời ta. Nếu trong các ngươi có một tiên tri nào, ta là Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng người trong sự hiện thấy, và nói với người trong cơn chiêm bao. Tôi tớ Môi-se ta không có như vậy, người thật trung tín trong cả nhà ta. Ta nói chuyện cùng người miệng đối miệng, một cách rõ ràng, không lời dối, và người thấy hình Đức Giê-hô-va. Vậy, các ngươi không sợ mà nói hành kẻ tôi tớ ta, là Môi-se sao? Như vậy, cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phừng phừng cùng hai người; Ngài ngự đi. Khi trụ mây rút khỏi trên đền tạm, thì kìa, Mi-ri-am đã bị phung trắng như tuyết. (Dân số ký 12:1-10)

Chữ **cơn thanh nộ** - the anger<sup>H639</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ **אַף** - aph, số 0639 ra từ chữ **אַנָּף** - anaph, số 0599 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tức giận, cơn giận dữ, sự phẫn nộ, sự bức mình khó chịu*,

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không muốn tuyển dân của Ngài phải chịu dưới cơn thanh nộ, vì Ngài biết rằng, khi cơn giận của Ngài vượt quá sự kìm hãm, thì tai họa sẽ giáng xuống nơi đã khiến cơn giận của Ngài nổi lên, như Môi-se đã viết trong Thi-Thiên 90:

**Thi-Thiên 90:1-17:** **Lạy Chúa, từ đời nầy qua đời kia Chúa là nơi ở của chúng tôi. Trước khi núi non chưa sanh ra, đất và thế gian chưa dựng nên, từ trước vô cùng cho đến đời đời Chúa là Đức Chúa Trời. Chúa khiến loài người trở vào bụi tro, và phán rằng: Hỡi con cái loài người, hãy trở lại. Vì một ngàn năm trước mắt Chúa khác nào ngày hôm qua đã qua rồi, giống như một canh của đêm. Chúa làm chúng nó trôi đi như nước chảy cuộn cuộn; chúng nó khác nào một giấc ngủ, ban mai họ tựa như cây cỏ xanh tươi: Sáng ngày cỏ nở bông và tốt tươi; Buổi chiều người ta cắt nó và nó héo. Thật, chúng tôi bị hao mòn vì cơn giận của Chúa, bị bối rối bởi sự thanh nộ Chúa. Chúa đã đặt gian ác chúng tôi ở trước mặt Chúa, để những tội lỗi kín đáo chúng tôi trong ánh sáng mặt Chúa. Bởi cơn giận của Chúa, các ngày chúng tôi đều qua đi; Năm chúng tôi tan mất như hơi thở. Tuổi tác của chúng tôi đến được bảy mươi, còn nếu mạnh khỏe thì đến tám mươi; Song sự kiêu căng của nó bất quá là lao khổ và buồn thảm, vì đời sống chóng qua, rồi chúng tôi bay mất đi. Ai biết sức sự giận của Chúa? Tù theo sự kính sợ xứng đáng cho Chúa, ai biết sức sự nóng nả Chúa? Cầu xin Chúa dạy chúng tôi biết đếm các ngày chúng tôi, hầu cho chúng tôi được lòng khôn ngoan. Đức Giê-hô-va ôi, xin hãy trở lại. Cho đến chừng nào? Xin đổi lòng về việc các tôi tớ Chúa. Ôi! xin Chúa cho chúng tôi buổi sáng được thỏa dạ về sự nhân từ Chúa, thì trọn đời chúng tôi sẽ hát mừng vui vẻ. Xin Chúa làm cho chúng tôi được vui mừng tùy theo các ngày Chúa làm cho chúng tôi bị hoạn nạn, và tùy theo những năm mà chúng tôi đã thấy sự tai họa. Nguyên công việc Chúa lộ ra cho các tôi tớ Chúa, và sự vinh hiển Chúa sáng trên con cái họ! Nguyên ơn Chúa, là Đức Chúa Trời chúng tôi, giáng trên chúng tôi; Cầu Chúa lập cho vững công việc của tay chúng tôi; Phải, xin lập cho vững công việc của tay chúng tôi.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 11 trên như sau: <sup>11</sup>Who<sup>H4310</sup> knoweth<sup>H3045</sup> the power<sup>H5797</sup>

of thine anger<sup>H639</sup>? even according to thy fear<sup>H3374</sup>, so is thy wrath<sup>H5678</sup>. Ai biết sức sự giận của Chúa? Tùy theo sự kính sợ xứng đáng cho Chúa, ai biết sức sự nóng nả Chúa?

Chữ sức - the power<sup>H5797</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ עֶזְרָא - oz, số 5797 ra từ chữ אֶזְרָא - azaz, số 5810 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sức mạnh, khả năng, năng lực, chiếm ưu thế, mạnh mẽ*,

Chữ sự giận - anger<sup>H639</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ אָפַח - aph, số 0639 ra từ chữ אֲנַח - anaph, số 0599 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tức giận, cơn giận dữ, sự phẫn nộ, sự bức mình khó chịu*,

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là *sự nóng nả* - wrath<sup>H5678</sup> trong câu 11 trên, đó là chữ עֲבָרָה - ebrah, số 5678 ra từ chữ עָבַר - eder, số 5676 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đổ tràn ra, sự thịnh nộ, sự điên tiết, sự ác liệt, mãnh liệt, sự vượt quá giới hạn của sự giận dữ*;

Cơn thanh nộ, hay là cơn giận của Đức Giê-hô-va chỉ nổi lên nghịch lại dân Y-sơ-ra-ên khi họ không vâng giữ, không làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài và khi dân Y-sơ-ra-ên lìa bỏ Ngài mà đi theo hầu việc các thần tượng hư không. Nhưng không phải bất cứ khi nào cơn thanh nộ nào của Đức Giê-hô-va nổi lên thì Ngài cũng sẽ diệt những kẻ ác trong Y-sơ-ra-ên, mà Đức Giê-hô-va còn phó họ vào tay kẻ thù nghịch mình, mà dân Y-sơ-ra-ên không thể thắng được các dân tộc đó, ấy là Đức Giê-hô-va đã làm như vậy để thử thách dân Y-sơ-ra-ên.

Các quan xét 2:1-23: Vả, thiên sứ của Đức Giê-hô-va đi lên từ Ghinh-ganh đến Bô-kim, và nói rằng: Ta đã đem các người đi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, dẫn vào xứ ta đã thề ban cho tổ phụ các người. Ta đã phán: Ta sẽ chẳng hề hủy giao ước ta đã lập cùng các người; còn các người, chớ lập giao ước cùng dân xứ này; hãy phá hủy bàn thờ của chúng nó. Song các người không có vâng theo lời phán của ta. Tại sao các người đã làm điều đó? Ta cũng có phán: Ta sẽ chẳng đuổi dân ấy khỏi trước mặt các người, song chúng nó sẽ ở bên các người, và các thần chúng nó sẽ thành một cái bẫy cho các người. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va vừa nói dứt lời này cho cả dân Y-sơ-ra-ên, thì dân sự bèn cất tiếng lên khóc. Chúng gọi tên chỗ đó là Bô-kim, và dâng tế lễ cho Đức Giê-hô-va tại đó. Khi Giô-suê đã cho dân sự về, thì mọi người Y-sơ-ra-ên, ai nấy đều đi vào sản nghiệp mình, đăng nhận lấy xứ. Dân sự phục sự Đức Giê-hô-va trong trọn đời Giô-suê và trọn đời các trưởng lão còn sống lâu hơn Giô-suê, là những kẻ đã thấy các công việc lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã làm ra vì Y-sơ-ra-ên. Đoạn, Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, qua đời, tuổi được một trăm mười; người ta chôn người trong địa phận về sản nghiệp người, tại Thim-nát-Hê-re trên núi Ep-ra-im, về phía bắc núi Ga-ách. Hết thủy người đời ấy cũng được tiếp về tổ phụ mình; rồi một đời khác nổi lên, chẳng biết Đức Giê-hô-va, cũng chẳng biết các điều Ngài đã làm nhân vì Y-sơ-ra-ên. Bấy giờ dân Y-sơ-ra-ên làm ác trước mặt Đức Giê-hô-va, hầu việc các thần tượng của Ba-anh, bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Đấng đã đem họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; họ tin theo các thần khác của những dân tộc ở xung quanh, quỳ lạy các thần đó và chọc giận Đức Giê-hô-va. Vậy, chúng nó bỏ Đức Giê-hô-va, hầu việc Ba-anh và Át-tát-tê. Cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phùng lên cùng Y-sơ-ra-ên, Ngài phó chúng vào tay kẻ cướp bóc, và chúng nó bóc lột họ; Ngài bán Y-sơ-ra-ên cho các kẻ thù nghịch chung quanh, và Y-sơ-ra-ên không còn thể chống cự nổi được trước kẻ thù nghịch mình. Bất luận chúng đi đến đâu, tay của Đức Giê-hô-va vẫn nghịch cùng chúng đăng giáng họa cho, y như Đức Giê-hô-va đã phán và đã thề cùng chúng. Chúng bị cơn hoạn nạn lớn lao thay. Song Đức Giê-hô-va dấy lên những quan xét giải cứu chúng khỏi tay kẻ cướp bóc. Nhưng chúng cũng không nghe các quan xét vì chúng hành dâm cùng các thần khác, và quỳ lạy trước mặt các thần ấy. Chúng vội xây bỏ con đường mà tổ phụ mình đã đi, chẳng bắt chước theo tổ phụ vâng giữ các điều răn của Đức Giê-hô-va. Vả, khi Đức Giê-hô-va dấy lên các quan xét cho Y-sơ-ra-ên, thì Đức Giê-hô-va ở cùng quan xét đó, và trọn đời quan xét, Ngài giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi tay kẻ thù nghịch mình; vì Đức Giê-hô-va lấy lòng thương xót họ tại cơ những tiếng rên siết mà họ thở ra trước mặt những kẻ hà hiếp và làm tức tối mình. Kế sau, khi quan xét qua đời rồi, Y-sơ-ra-ên lại làm ác hơn các tổ phụ mình, tin theo các thần khác, hầu việc và thờ lạy trước mặt các thần ấy: Y-sơ-ra-ên không khứng chừa bỏ việc làm ác hay là lối cố chấp của họ. Bởi cơ đó, cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phùng lên cùng Y-sơ-ra-ên, và Ngài phán rằng: Vì dân tộc này có bội nghịch giao ước của ta đã truyền cho tổ phụ chúng nó, và vì chúng nó không có nghe lời phán ta, nên về phần ta, ta cũng chẳng đuổi khỏi trước mặt chúng nó một dân nào mà Giô-suê để lại khi người qua đời. Ta sẽ dùng các dân tộc đó thử thách Y-sơ-ra-ên, để xem thử chúng nó có giữ và đi theo đường

của Đức Giê-hô-va, như tổ phụ chúng nó chẳng. Ấy vậy, Đức Giê-hô-va để cho các dân tộc này ở lại trong xứ, không vội đuổi chúng nó đi, và cũng không phó chúng nó vào tay Giô-suê.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) và việc Ngài chỉ định chi phái Lê-vi để hầu việc Ngài nơi đền tạm, Ngài đã phán rất kỹ về việc bảo vệ, chăm sóc, di chuyển, phục vụ các vật thuộc về đền tạm như Hành lang của đền tạm, Hòm Giao-ước, Bàn thờ xông hương, Bàn để bánh trần thiết, Chân đèn bảy ngọn cùng các mạng lệnh liên quan đến việc vận chuyển đền tạm cùng các của tế lễ được dâng trong các kỳ lễ cũng như các của tế lễ sử dụng cho sự chuộc tội và Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se rằng:

**Dân số ký 1:49-54:** Người chớ kê sổ chi phái Lê-vi, và cũng đừng dựng bộ họ chung với dân Y-sơ-ra-ên; nhưng hãy cắt phần người Lê-vi coi sóc đền tạm chứng cớ, hết thảy đồ đạc và các món thuộc về đền tạm. Ấy là người Lê-vi sẽ chuyên vận đền tạm và hết thảy đồ đạc nó, cùng sẽ làm công việc về đền tạm và đóng trại ở chung quanh đền tạm. Khi nào đền tạm dời chỗ, thì người Lê-vi sẽ tháo dỡ nó; khi nào đền tạm dừng lại, thì họ sẽ dựng nó lên; còn người ngoại đến gần sẽ bị xử tử. Dân Y-sơ-ra-ên mỗi người phải đóng ở trong trại quân mình, và mỗi trại quân, từng đội ngũ, phải đóng gần bên ngọn cờ mình. Nhưng người Lê-vi sẽ đóng trại chung quanh đền tạm chứng cớ, để đừng có sự giận dữ cùng hội chúng dân Y-sơ-ra-ên; người Lê-vi sẽ coi sóc đền tạm chứng cớ. Dân Y-sơ-ra-ên làm y như mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se vậy.

Môi-se là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ và những công việc mà Đức Giê-hô-va đã chỉ định Môi-se lập A-rôn và các con trai của người vào chức vụ thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đã dùng huyết mình làm giá cứu chuộc loài người cho Đức Giê-hô-va và Ngài là Đấng bảo lãnh những người được chuộc bởi huyết Ngài cho nhận được Giao-ước Mới, là sự nhờ đó mà những người được bảo lãnh đó được nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh và thông qua chức vụ của Đức Thánh-Linh mà những người đó được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là được đồng với Ngài cai trị trong Nước Đức Chúa Trời.

Đức Giê-hô-va đã chỉ định và biệt riêng chi phái Lê-vi làm người hầu việc Ngài nơi đền tạm và những người Lê-vi đó là bóng về những người sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho được nhận Giao-ước Mới mà được nhận lãnh chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, mà các vật thuộc về đền tạm trong Giao-ước Cũ đó là bóng về các ơn của Đức Thánh-Linh ban cho những người tin Chúa được tái sinh tâm linh bằng quyền phép của Lễ thật thông qua chức vụ của những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ. Khi tâm linh của người tin Chúa được tái sinh thì thân thể của những người đó cũng nhờ quyền phép của Lễ thật mà được trở nên đền thờ của Đức Chúa Trời, mà Bàn thờ xông hương, Bàn để bánh trần thiết, Bàn thờ dâng của lễ thiêu đó là bóng, còn Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va là bóng về tâm linh của những người tin Chúa được tái sinh bởi quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh vậy.

**Giăng 1:16-18:** **Vả, bởi sự đầy đầy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lễ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.**

Chữ **ơn** - **grace**<sup>G5485</sup> được chép trong câu 16 trên, đó là **χάρις** - **charis**, số 5485 ra từ chữ **χάριον** - **chairon**, số 5463 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Lòng tốt, sự tử tế, sự nhân từ, sự độ lượng, sự khoan dung, sự tỏ ra thiện chí, sự quý mến, sự che chở, sự bảo vệ, sự giúp đỡ, sự ủng hộ, sự quan tâm, sự để ý tới, sự lưu ý, sự chiếu cố, sự ban đặc ân;*

**1 Cô-rinh-tô 3:9-17:** **Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi (<sup>10</sup>According<sup>G2596</sup> to the grace<sup>G5485</sup> of God<sup>G2316</sup> which<sup>G3588</sup> is given<sup>G1325</sup> unto me), tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết**

mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.

Chữ **ơn** - the **grace**<sup>G5485</sup> chép trong 1 Cô-rinh-tô 3:10 trên, cũng là chữ **ơn** - **grace**<sup>G5485</sup> được chép trong sách Giảng đoạn 1 câu 16 mà chúng ta vừa học.

Trong Giao-ước cũ, chức vụ thầy tế lễ và những người Lê-vi là phải dạy Luật pháp của Đức Giê-hô-va cho dân Y-sơ-ra-ên và trong lời chúc phước của Môi-se cho người Lê-vi có chép rằng:

Phục truyền luật lệ ký 33:8-11: **Người cũng chúc cho Lê-vi rằng: Thu-mim và u-rim của người vốn thuộc về người tin kính của người, mà người thử thách tại Ma-sa, tranh giành với tại nước Mê-ri-ba. Lê-vi nói về cha mẹ mình rằng: Tôi không hề thấy cha mẹ; Người không nhận anh em mình, chẳng biết đến con cái mình. Vì người gìn giữ lời Chúa, canh chừng sự giao ước của Chúa. Họ lấy mạng lệnh của Chúa dạy cho Gia-cóp, và luật pháp Chúa cho Y-sơ-ra-ên; Họ để hương dưới mũi Ngài, đặt của lễ thiêu trên bàn thờ Ngài. Lạy Đức Giê-hô-va, xin ban phước cho của cải người, và nhậm công việc của tay người làm. Xin bẻ nát họng của kẻ dấy nghịch và ghen ghét người, để chúng nó không thể dấy lên nữa!**

Trong các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va phán về chức vụ của thầy tế lễ và người Lê-vi có chép:

Dân số ký 1:51: **Khi nào đền tạm dời chỗ, thì người Lê-vi sẽ tháo dỡ nó; khi nào đền tạm dừng lại, thì họ sẽ dựng nó lên; còn người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.**

Dân số ký 3:10: **Vậy, người sẽ lập A-rôn và các con trai người, để làm chức tế lễ; người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.**

Dân số ký 3:38: **Những người đóng trại trước đền tạm về phía đông, tức trước hội mạc về phía mặt trời mọc, là Môi-se, A-rôn và các con trai người, có chức phận săn sóc nơi thánh thế cho dân Y-sơ-ra-ên. Người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.**

Dân số ký 18:4: **Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người.**

Dân số ký 18:7: **Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.**

Các chữ **người ngoại** - the **stranger**<sup>H2114</sup> chép trong các câu trên, đó là chữ זָרָא - zuwr, số 2114 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người không quen biết, người xa lạ; người khác dân tộc, người nước ngoài; người đáng ghét; kẻ thù nghịch, gái mại dâm, người bị cách ly;*

Tự trong dân Y-sơ-ra-ên biết rõ chỉ có những người là người Lê-vi được chỉ định bởi chính thầy tế lễ mới được phép làm công việc nơi đền tạm, hay là nơi đền thờ của Đức Giê-hô-va mà thôi, bất luận người nào, dù là người Y-sơ-ra-ên mà không phải là chi phái Lê-vi, thì người đó không được phép lai vãng trong khu vực đền tạm đã được biệt riêng cho những người Lê-vi làm việc mà thôi.

Chức vụ thầy tế lễ và những người Lê-vi (*những người được biệt riêng cho chức vụ hầu việc Chúa*) là phải dạy cho tuyển dân của Đức Giê-hô-va tôn trọng các mạng lệnh cùng các điều răn và các nguyên tắc thánh trong sự hầu việc và thờ phượng Đức Giê-hô-va.

Người ta không được phép sử dụng lòng sốt sắng mà bỏ qua sự tôn trọng các nguyên tắc thánh trong việc hầu việc Đức Giê-hô-va tại nơi thánh cũng như nơi chí thánh và ngay cả các vật thuộc về nơi thánh hoặc nơi chí thánh người ta cũng không được phép tùy tiện đụng chạm đến, vì đó là bóng của những sự thuộc về Lễ thật mà những người không đủ tiêu chuẩn thánh hoặc không được chỉ định vào công việc đó, vì Đức Giê-hô-va đã phán rất kỹ rằng: **người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.**

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về việc, khi người ta hầu việc Đức Giê-hô-va bằng lòng sốt sắng mà bỏ qua sự tôn trọng các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.

1 Sử ký 13:1-14: **Đa-vít hội nghị với quan tướng ngàn quân, quan tướng trăm quân, cùng các quan trưởng của dân. Đa-vít nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Nếu các người lấy điều này làm tốt lành, và nếu sự này do nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta mà đến, thì ta hãy sai người đi khắp mọi nơi, đến cùng anh em chúng ta còn lại ở khắp xứ Y-sơ-ra-ên, và đến cùng những thầy tế lễ và người Lê-vi ở trong các thành địa hạt chúng, để nhóm chúng lại cùng ta; rồi chúng ta phải thỉnh hòm của Đức Chúa Trời về**

cùng chúng ta; vì trong đời Sau-lơ, chúng ta không có đến trước hòm giao ước mà cầu vấn Đức Chúa Trời. Cả hội chúng đều nói rằng nên làm như vậy; vì cả dân sự lấy lời ấy làm tốt lành. Đa-vít bèn nhóm cả Y-sơ-ra-ên, từ Si-ho, khe Ê-díp-tô, cho đến nơi nào Ha-mát, để rước hòm của Đức Chúa Trời từ Ki-ri-át-Giê-a-rim về. Đa-vít và cả Y-sơ-ra-ên đồng đi lên Ba-a-la, tại Ki-ri-át-Giê-a-rim, thuộc về Giu-đa, đặt rước hòm của Đức Chúa Trời lên, tức là Đức Giê-hô-va ngự giữa Chê-ru-bin, là nơi cầu khẩn danh của Ngài. Chúng rước hòm giao ước của Đức Chúa Trời từ nhà A-bi-na-đáp, để lên trên một cái cột mới; còn U-xa và A-hi-ô thì dắt cột. Đa-vít và cả Y-sơ-ra-ên đều hết sức vui chơi trước mặt Đức Chúa Trời, xướng ca, dùng đàn cầm, đàn sắt, trống nhỏ, chập chỏa, và kèn mà vui mừng. Khi chúng đến sân đập lúa của Ki-đôn, U-xa bèn giơ tay ra nắm lấy hòm, bởi vì bò trượt bước, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng U-xa, và Ngài đánh người, bởi vì người có giơ tay ra trên hòm; người bèn chết tại đó trước mặt Đức Chúa Trời. Đa-vít chẳng vừa ý, vì Đức Giê-hô-va đã hành hạ U-xa; người gọi nơi ấy là Bê-rết-U-xa, hãy còn gọi vậy cho đến ngày nay. Trong ngày ấy, Đa-vít lấy làm sợ hãi Đức Chúa Trời, mà nói rằng: Ta rước hòm của Đức Chúa Trời vào nhà ta sao được? Vậy, Đa-vít không thỉnh hòm về nhà mình tại trong thành Đa-vít, nhưng biểu đem để vào nhà Ô-bết-Ê-đôm, là người Gát. Hòm của Đức Chúa Trời ở ba tháng trong nhà Ô-bết-Ê-đôm; Đức Giê-hô-va ban phước cho nhà Ô-bết-Ê-đôm và mọi vật thuộc về người.

Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va là một tạo vật mà Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se làm theo kiểu mẫu trên thiên đàng và là bóng về tấm lòng (tâm trí và tâm linh) kính sợ Chúa và yêu mến Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Giê-hô-va và Hòm Giao-ước đó là tiêu chuẩn mẫu mà tất cả mọi người tin Chúa đều phải soi mình vào tiêu chuẩn đó, mà Môi-se là người hình bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một Đức Chúa Trời và là thầy tế lễ thượng phẩm Theo Ban Mên-chi-xê-đéc, là Đấng đến bởi Đức Chúa Cha, để làm cho Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời được vững lập cho đến muôn đời và Ngài là đường đi, Lễ thật và sự sống, chẳng bởi Ngài thì không ai có thể đến được với Đức Chúa Cha.

Trong Giao-ước cũ, ngoài Môi-se ra, thì mỗi năm một lần các thầy tế lễ thượng phẩm nhiệm chức phải nhờ huyết của con sinh tế để chuộc tội lỗi mình thì mới được phép vào nơi chí thánh để hầu việc Đức Giê-hô-va và khi đến tạm di chuyển, chỉ có những người Lê-vi đặc trách khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va (sau khi đã khiến mình nên thánh) thì mới được khiêng Hòm đó mà thôi, điều đó có nghĩa trong Giao-ước mới, chỉ có những người được Đức Chúa Jê-sus Christ bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Cha và được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho, thì những người đó mới được nhận lãnh chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời mà thôi. Nhưng quý Sa-tan đã lừa dối nhiều người bỏ qua các mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán về chức vụ người rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, tự ý nhảy vào chức vụ này, và bởi cố tội lỗi và sự thiếu hiểu biết của những người đó mà họ đã hãm ép Nước Đức Chúa Trời và những người đó bị Đức Chúa Jê-sus Christ gọi là quân trộm cướp. Đức Thánh-Linh không bao giờ ngự trên những người khinh để quyền phép của Ngài cùng khinh để các mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy.

Những người không tôn trọng Danh Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ không bao giờ được nhận được sự cứu rỗi bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ. Những người không bởi cửa (Đức Chúa Jê-sus Christ là cửa của thiên) mà nhảy vào chuồng thiên của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng sẽ chết như U-xa, khi người **giơ tay lên nắm hòm của Đức Chúa Trời** vậy, vì Đức Giê-hô-va đã cảnh cáo những người không được chỉ định vào chức vụ của Lê-vi mà đụng đến các vật đã được chỉ định, thì những người sẽ phải chết, người ta không có thể biện minh bất cứ một lẽ gì ngoài việc phải vâng phục trọn vẹn các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán.

Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời không thể hiện ra trước mặt loài người như các thiên sứ của Ngài để phán dạy dân Y-sơ-ra-ên, vì thế cho nên Ngài đã dùng Môi-se thay Ngài để lập A-rôn và các con trai của A-rôn làm chức thầy tế lễ, thay Ngài răn bảo dân Y-sơ-ra-ên sống và làm theo Luật pháp công bình của Ngài, nhưng Thần của Đức Giê-hô-va có thể phán trực tiếp với các thầy tế lễ được chỉ định theo luật pháp của Ngài.

Luật pháp Đức Chúa Trời không thay đổi, nhưng về luật chỉ định chức vụ thầy tế lễ và danh nghĩa người Lê-vi thì có sự thay đổi và Đức Giê-hô-va đã phán trước về sự thay đổi sự chỉ định chức vụ này trước khi Đức Chúa Jê-sus Christ nhập thế để thi hành chức vụ khoảng một ngàn năm.

Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho vua Đa-vít viết Thi-Thiên 110 về quyết định của Ngài đối với Đức Chúa Jê-sus Christ vào chức vụ thầy tế lễ thượng phẩm Theo Ban Mên-chi-xê-đéc và những người sẽ được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, như sau:

Thi-Thiên 110:1-7: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: **Hãy ngồi bên hữu ta, Cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc. Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.**

Câu 3 chép: Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>3</sup> Thy people<sup>H5971</sup> shall be willing<sup>H5071</sup> in the day<sup>H3117</sup> of thy power<sup>H2428</sup>, in the beauties<sup>H1926</sup> of holiness<sup>H6944</sup> from the womb<sup>H7358</sup> of the morning<sup>H4891</sup>: thou hast the dew<sup>H2919</sup> of thy youth<sup>H3208</sup>.

Kể từ khi Đức Chúa Jêsus Christ phục sinh cho đến muôn đời, thời gian đó được gọi là **Trong ngày quyền thế Chúa**, vì Đức Giê-Hô-Va đã giao hết mọi quyền phép trên thiên đàng, trong khoảng không trên trời, trên đất và bên dưới đất cho Đức Chúa Jêsus Christ - là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Các chữ **dân Chúa tình nguyện** đó là những người kính sợ và yêu mến danh Đức Chúa Jêsus Christ sẽ theo Ngài và được Ngài chọn từ trước khi sáng thế, mà các chữ **như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra**, theo nguyên văn chép là **in the beauties<sup>H1926</sup> of holiness<sup>H6944</sup> from the womb<sup>H7358</sup> of the morning<sup>H4891</sup>**, nghĩa là từ khi chưa có một vật được sanh ra trên trái đất này, thì trong Đức Chúa Trời, những người đó đã được ghi trong sổ Chúa, vì chữ mà bản tiếng Việt dịch theo thể thơ ca là **lòng rạng đông**, thì nguyên văn chép là **trong sự đẹp đẽ của sự thánh khiết từ tử cung của buổi sớm mai**, nghĩa là khi thời gian của một ngày còn chưa tới thì những người đã được Đức Giê-Hô-Va chọn đó đã sẵn sàng được sanh ra từ trong lòng (**tử cung - the womb<sup>H7358</sup>** của Đức Giê-Hô-Va).

Câu 5 chép: **Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>5</sup> The Lord<sup>H136</sup> at<sup>H5921</sup> thy right<sup>H3225</sup> hand<sup>H3225</sup> shall strike<sup>H4272</sup> through kings<sup>H4428</sup> in the day<sup>H3117</sup> of his wrath<sup>H639</sup>.

Chữ **Chúa** chép trong câu 5 trên là nói về Đức Chúa Jêsus Christ, Vua của các vua, là Chúa của các chúa sẽ nổi giận và **huỷ diệt các vua nơi thế gian này** trong ngày Ngài trở lại để xét đoán kẻ sống và kẻ chết trên đất này.

Trước ngày Đức Chúa Jêsus Christ đón Hội-Thánh thật của Ngài về thiên đàng, qua sứ đồ Giảng mà Đức Chúa Jêsus Christ đã gửi bảy lá thư cho bảy Hội-Thánh của Ngài và trong các lá thư đó, Đức Chúa Jêsus Christ đã quở trách, đã khích lệ, đã cảnh cáo các Hội-Thánh của Ngài với những sự còn đang tồn tại, đang ngăn trở công việc của Nước Đức Chúa Trời trong các Hội-Thánh đó, điều đó chứng minh về chức vụ của Ngài, là **thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc**.

Đức Thánh-Linh đã xúc dầu cho vua Đa-vít viết Thi-Thiên 139 để ca ngợi Đức Giê-Hô-Va đã tạo dựng nên những người được hầu việc Ngài trước khi muôn vật trên đất này được tạo nên, như sau:

Thi-Thiên 139:14-16: **Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo lại nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phải nổi giận với các thầy tế lễ là những người được Đức Giê-Hô-Va chỉ định để thay Ngài răn bảo dân sự sống và làm theo Luật pháp của Ngài, để được sự sống lại và sự sống đời đời, nhưng những người đó đã khinhể quyền tể trị của Ngài. Trong khi đó, những kẻ không được Đức Giê-Hô-Va chỉ định thì lại tìm cách chiếm đoạt các chức vụ đó cho xác thịt mình và bởi tội lỗi của bọn người đó mà sự cứu chuộc của Đức Giê-Hô-Va dành cho dân Y-sơ-ra-ên phải bị hãm ép, vì người ta không để ý đến công trình của tay Ngài làm ra cho loài người.

Khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và ngay cả trong các mạng lệnh thuộc về sự chỉ định chức vụ thầy tế lễ và những người hầu việc Chúa nơi đền tạm cũng đã được Đức Giê-Hô-Va công khai tuyên bố và ma quỷ biết rõ các mạng lệnh đó, và chúng biết rằng, bất kỳ người nào không vâng phục các mạng lệnh của Đức Giê-

Hô-Va, hoặc khinh để các chức vụ đó hoặc tìm cách chiếm đoạt chức vụ đó, thì đều là kẻ phạm tội và những kẻ phạm tội khinh để quyền tể trị của Đức Giê-hô-Va thì đều sẽ phải chết.

Mặc dù dân Y-sơ-ra-ên đã kinh nghiệm được quyền phép của Đức Giê-hô-Va khi Ngài rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, giải cứu họ khỏi biển Đỏ, đem họ tới nơi đồng vắng Si-na-i và tại đó, Ngài ban Luật pháp cho họ. Đức Giê-hô-Va ban ma-na mỗi buổi sáng và thịt chim Cút mỗi buổi chiều để nuôi dân Y-sơ-ra-ên, nhưng khi thế hệ đó đã chết, thì thế hệ tiếp sau của dân Y-sơ-ra-ên đã không còn kính sợ và không còn tìm kiếm để nhận biết Đức Giê-hô-Va mà thờ phượng Ngài nữa, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã nổi giận và qua tiên tri Ê-sai mà Ngài quở trách các thầy tế lễ, Ngài quở trách dân Y-sơ-ra-ên vì họ đã không thật sự trông cậy nơi Danh Đức Giê-hô-va, mà họ trông cậy vào thành Giê-ru-sa-lem, là nơi có đền thờ của Đức Giê-hô-va. Họ trông cậy vào sự họ được kế tự Giao-ước mà Đức Giê-hô-va đã lập với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp, là tổ phụ của họ và như vậy, họ đã thần tượng tổ phụ mình và họ đã thần tượng thành Giê-ru-sa-lem và thần tượng đền thờ của Đức Giê-hô-va, như khi xưa, dân Y-sơ-ra-ên đã thần tượng Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va vậy.

Ê-sai 48:1-22: **Hỡi nhà Gia-cốp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các người chỉ danh Đức Giê-hô-va mà thề, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chân thật và công bình. Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng ta, và ta đã rao ra: ta đã làm thành linh, và những sự đó đã xảy đến. Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì ta biết người cứng cỏi, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻ người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phô đi? Từ nay về sau, ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày nầy người chưa nghe chi hết, kẻ người nói rằng: Nầy, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì danh mình mà tạm nhịn giận ta; vì sự vinh hiển mình mà nhịn nhục đối với người, đừng không hủy diệt người. Nầy, ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Ấy là vì ta, vì một mình ta, mà ta sẽ làm điều đó; vì ta há để nhục danh ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển ta cho thần nào khác. Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên ta đã gọi, hãy nghe lời ta: Ta là Đấng đó; ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tay ta đã lập nền đất, tay hữu ta đã giương các tầng trời; ta gọi đến, trời đất đều đứng lên. Các người hãy nhóm lại hết thảy, và hãy nghe: Trong vòng họ có ai đã rao ra những sự nầy không? Người mà Đức Giê-hô-va yêu, sẽ làm điều đẹp ý Ngài nghịch cùng Ba-by-lôn, và cánh tay người sẽ giá lên nghịch cùng người Canh-đê. Ta, chính ta đã phán, và đã gọi người; ta đã khiến người đến, người sẽ làm thành vương đường lối mình. Các người hãy đến gần ta, và nghe điều nầy: Từ lúc ban đầu ta chưa từng nói cách kín giấu. Vừa lúc có sự ấy, ta đã ở đó rồi. Vả, bây giờ, Chúa Giê-hô-va, và Thần của Ngài, sai ta đến. Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, là Đấng dạy cho người được ích, và dắt người trong con đường người phải đi. Than ôi! ước gì người đã để ý đến các điều răn ta! thì sự bình an người như sông, và sự công bình người như sóng biển, dòng dõi người như cát, hoa trái của ruột già người như sắn, danh người chẳng bị diệt bị xóa trước mặt ta. Hãy ra khỏi Ba-by-lôn! Hãy tránh xa người Canh-đê! Hãy cất tiếng reo vui mà rao tin nầy, tuyên bố và truyền ra cho đến nơi cuối cùng đất! Hãy rằng: Đức Giê-hô-va đã chuộc Gia-cốp, là tôi tớ Ngài. Khi Ngài dẫn họ đi ngang qua sa mạc thì họ không khát, vì Ngài đã khiến nước từ vầng đá chảy ra cho họ; đập bể vầng đá, thì nước văng ra. Những người ác chẳng hưởng sự bình an bao giờ, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Không phải bất cứ khi nào Đức Giê-hô-va nổi giận, thì Ngài cũng sẽ đánh dân Ngài hay là Ngài sẽ phó họ cho bị bắt làm phu tù, mà Đức Giê-hô-va còn làm những sự rất lạ lùng, để làm hổ thẹn dân Ngài và làm sỉ nhục các thần tượng của dân Y-sơ-ra-ên nữa.

Khi dân Y-sơ-ra-ên thần tượng Ê-díp-tô và Ê-thi-ô-bi mà không trông cậy Danh Đức Giê-hô-va, thì Đức Giê-hô-va đã phán với tiên tri Ê-sai làm một sự lạ lùng trong ba năm, để làm hổ thẹn cả người Ê-díp-tô với

người Ê-thi-ô-bi cùng với dân Y-sơ-ra-ên.

Ê-sai 20:1-6: Nhằm năm mà Sa-gôn, vua A-si-ri, sai Ta-tân đến Ách-đốt, vây thành và chiếm lấy, trong lúc đó, Đức Giê-hô-va nhờ con trai A-mốt, là Ê-sai, mà phán rằng: Hãy đi, cởi bao gai khỏi lưng ngươi, và lột giày khỏi chân ngươi. Ê-sai vâng lời, đi trần, và chân không. (*At the same time spake the LORD by Isaiah the son of Amoz, saying, Go and loose the sackcloth from off thy loins, and put off thy shoe from thy foot. And he did so, walking naked and barefoot*). Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Như đây tớ ta là Ê-sai đã đi trần và chân không trong ba năm, làm dấu và điềm chỉ về Ê-díp-tô và Ê-thi-ô-bi thế nào, thì những phu tù của Ê-díp-tô và lưu tù của Ê-thi-ô-bi, cả trẻ lẫn già, cũng bị vua A-si-ri giải đi trần và chân không, bày mông ra thế ấy, để làm nhục nước Ê-díp-tô. Bấy giờ chúng nó sẽ sợ sệt và hổ thẹn vì cố Ê-thi-ô-bi, là sự trông cậy mình, và Ê-díp-tô, là sự vinh hiển mình. Trong ngày đó, kẻ ở gần biển sẽ nói rằng: Kia, dân tộc mà chúng ta vốn đem lòng trông cậy, và chạy đến cầu cứu để được giải thoát khỏi vua A-si-ri, thì nay đã trở nên thế ấy rồi! Chúng ta làm sao trốn khỏi được?

Đức Giê-hô-va đã phán với Ê-sai, tôi tớ của Ngài phải cởi truồng, đi chân không trong ba năm để làm một dấu sỷ nhục Ê-díp-tô và Ê-thi-ô-bi, vì dân Y-sơ-ra-ên đã trông cậy vào Ê-díp-tô và Ê-thi-ô-bi thay vì trông cậy Danh Đức Giê-hô-va.

Trong thời sau rốt này cũng vậy, rất nhiều người mang danh là tin Chúa nhưng họ không trông cậy vào Danh Đức Chúa Jesus Christ, dù môi miệng họ nói Jesus Christ là Chúa của họ. Người ta trông cậy vào tổ chức, vào hệ phái của họ, vào Hội-Thánh của họ và người ta hát ngợi khen Danh Chúa theo quy định tổ chức của họ chứ không theo những sự đã được chép trong Kinh-Thánh.

Đức Chúa Jesus Christ đã biết trước điều này trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, và Ngài đã phán với những người đến nghe Ngài giảng rằng: **Song khi Con người đến, há sẽ thấy đức tin trên mặt đất chăng?**

Người ta in trí vào các lời giảng của những người chăn dắt họ chứ họ không để ý đến các mạng lệnh mà Đức Chúa Jesus Christ đã phán về thời kỳ sau rốt này và người ta cũng chẳng hề lo lắng gì về tiêu chuẩn và sự tỉnh thức về sự sống lại của tâm linh mình và thời kỳ Đấng Christ sẽ trở lại đón Hội-Thánh của Ngài, dù Đức Chúa Jesus Christ đã cảnh cáo người ta rằng: **“Hãy nghe lời ví dụ về cây vả, vừa lúc nhành non, lá mới đâm, thì các người biết mùa hạ gần tới. Cũng vậy, khi các người thấy mọi điều ấy, khá biết rằng Con người gần đến, Ngài đang ở trước cửa. Quả thật, ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng lời ta nói chẳng bao giờ qua đi. Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đùa đem đi hết thảy, khi Con người đến cũng như vậy. Lúc ấy, sẽ có hai người nam ở trong một đồng ruộng, một người được đem đi, còn một người bị để lại; và có hai người nữ đang xay cối, một người được đem đi, còn một người bị để lại. Vậy hãy tỉnh thức, vì các người không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến. Hãy biết rõ, nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ đến, thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà mình. Vậy thì các người cũng hãy chực cho sẵn, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ. Ai là đầy tớ trung tín và khôn ngoan, mà người chủ đặt cai trị đầy tớ mình, để cho đồ ăn đúng giờ? Phước cho đầy tớ đó, khi chủ đến thấy làm như vậy! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ đặt kẻ ấy coi sóc cả gia tài mình. Nếu, trái lại, là một đầy tớ xấu, nó nghĩ thầm rằng: Chủ ta đến chậm, bèn đánh kẻ cùng làm việc với mình, và ăn uống với phường say rượu, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không ngờ và giờ nó không biết. Chủ sẽ đánh xé xương và định phần nó đồng với kẻ giả hình. Đó là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.”** (Ma-thi-ơ 24:32-51)

Đức Giê-hô-va đã vì cố Danh Ngài mà nhịn cơn giận đối với những kẻ vô tín và cứng lòng trong dân sự Ngài. Thông qua các tiên tri mà Đức Giê-hô-va tiếp tục kêu gọi tuyển dân của Ngài hãy hết lòng trở lại với Ngài và Đức Giê-hô-va cũng đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, Ngài cũng ban sự cứu rỗi cho các dân ngoại và Ngài sẽ làm Đức Chúa Trời của các dân ngoại nữa, để giục lòng tranh đua của họ. Đức Giê-hô-va cũng quả rất nặng những người mang chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và trong các lời quở trách đó, không phải

chỉ dành cho những kẻ chẵn trong dân Y-sơ-ra-ên mà cho cả những người mang danh là kẻ chẵn trong Giao ước mới nữa, tức là những kẻ không bởi cửa mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Jêsus Christ.

**Ê-sai 56:1-12:** Đức Giê-hô-va phán như vậy: **Hãy giữ điều chánh trực, và làm sự công bình; vì sự cứu rỗi của ta gần đến, sự công bình của ta sắp được bày tỏ. Phước thay cho người làm điều đó, và con người cầm vững sự đó, giữ ngày Sa-bát đừng làm ô uế, cầm tay mình không làm một điều ác nào! Người dân ngoại liên hiệp cùng Đức Giê-hô-va chớ nên nói rằng: Đức Giê-hô-va chắc sẽ biệt ta ra khỏi dân Ngài. Kẻ hoạn cũng chớ nên nói rằng: Này, ta là cây khô. Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Những kẻ hoạn hay giữ các ngày Sa-bát ta, lựa điều đẹp lòng ta, cầm vững lời giao ước ta, thì ta sẽ ban cho họ tại trong nhà ta và trong tường ta một chỗ, và một danh tốt hơn danh của con trai con gái; ta lại sẽ ban cho họ một danh đời đời chẳng hề dứt đi. Các người dân ngoại về cùng Đức Giê-hô-va, đừng hầu việc Ngài, đừng yêu mến danh Đức Giê-hô-va, đừng làm tôi tớ Ngài; tức là hết thảy những kẻ giữ ngày Sa-bát cho khỏi làm ô uế, và cầm vững lời giao ước ta, thì ta sẽ đem họ lên trên núi thánh ta, làm cho họ vui mừng trong nhà cầu nguyện ta. Cửa lễ thiêu và hy sinh họ dâng trên bàn thờ ta, sẽ được nhận lấy; vì nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện cho mọi dân tộc. Chúa Giê-hô-va, Đấng nhóm dân tan lạc của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Dân nó đã được nhóm lại rồi, ta sẽ còn nhóm các dân khác lại về cùng nó. Hỡi loài thú đồng, loài thú rừng, hết thảy hãy đến mà cắn nuốt. Những kẻ canh giữ của Y-sơ-ra-ên đều là đui mù, không biết chi hết. Chúng nó thấy đều là chó câm, chẳng biết sữa, đều chiêm bao, nằm sóng sượt, và ham ngủ; lại là chó mê ăn, không biết no. Ấy là những kẻ chẵn chiên chẳng khôn sáng; mọi người theo đường riêng mình, mỗi người tìm tư lợi mình, người nào cũng vậy. Nó nói rằng: Hãy đến, ta sẽ lấy rượu, chúng ta say vì rượu mạnh; ngày mai sẽ cũng như ngày nay, trọng thể quá bội.**

Khi dân Y-sơ-ra-ên phạm tội và lui đi, những vua lên cai trị nhà Giu-đa hay là nhà Y-sơ-ra-ên cũng đều làm điều ác, không răn bảo dân sự vâng giữ luật pháp của Đức Giê-hô-va, thay vào đó là họ bỏ bê người Lê-vi, khiến những người Lê-vi phải bỏ công việc nơi đền thờ mà trở về nhà riêng mình để làm ruộng kiếm sống qua ngày, thì Đức Giê-hô-va đã phán trực tiếp với tiên tri của Ngài, mà điển hình là tiên tri Ê-xê-chi-ên, để thay cho chức vụ thầy tế lễ người Lê-vi mà phán dạy dân sự của Đức Giê-hô-va.

**Ê-xê-chi-ên 33:1-33:** Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: **Hỡi con người, hãy nói cùng con cái dân người mà rằng: Khi ta sai gươm đến trên một đất nào, và dân đất ấy chọn một người trong chúng nó để đặt làm kẻ canh giữ, nếu người nầy thấy gươm đến trong đất, thì thổi kèn để rao báo dân sự. Bấy giờ, hễ ai nghe tiếng kèn mà không chịu răn bảo, và nếu gươm đến bắt lấy nó, thì huyết của người ấy sẽ đổ lại trên đầu nó; vì nó có nghe tiếng kèn mà không chịu răn bảo, vậy huyết nó sẽ đổ lại trên nó; nhưng nếu nó chịu răn bảo thì cứu được mạng sống mình. Nhưng nếu kẻ canh giữ thấy gươm đến mà không thổi kèn, đến nỗi dân sự chẳng được răn bảo, và gươm đến mà cắt sự sống của người nầy hoặc người kia đi, thì người đó sẽ chết trong sự gian ác mình; song ta sẽ đòi lại huyết nó nơi người canh giữ. Này, hỡi con người, ta đã lập người đặt làm kẻ canh giữ cho nhà Y-sơ-ra-ên; nên hãy nghe lời từ miệng ta, và thay ta răn bảo trước cho chúng nó. Khi ta phán cùng kẻ dữ rằng: Hỡi kẻ dữ, mấy chắc chết! nếu người không răn bảo để cho kẻ dữ xây bỏ đường lối xấu của nó, thì kẻ dữ ấy sẽ chết trong sự gian ác mình; nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Nếu, trái lại, người đã răn bảo kẻ dữ đừng xây bỏ đường lối xấu của nó mà nó không xây bỏ, thì nó sẽ chết trong sự gian ác nó, còn người đã giải cứu mạng sống mình. Hỡi con người, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Các người nói như vậy mà rằng: Vì gian ác và tội lỗi chúng tôi chất nặng trên chúng tôi, và chúng tôi hao mòn vì cơ nó, thì thế nào chúng tôi còn sống được? Hãy nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ta chẳng lấy sự kẻ dữ chết làm vui, nhưng vui về nó xây bỏ đường lối mình và được sống. Các người khá xây bỏ, xây bỏ đường lối xấu của mình. Sao các người muốn chết, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên? Hỡi con người, khá nói cùng con cái của dân người rằng: Sự công bình của người công bình sẽ không cứu được nó trong ngày nó phạm tội, và sự dữ của kẻ dữ sẽ không làm cho nó sa ngã nơi ngày nó đã xây bỏ sự dữ ấy, cũng như người công bình sẽ không nhờ sự công bình đã qua rồi mà sống được nơi ngày mình phạm tội. Dầu mà ta có nói với người công bình rằng nó chắc sẽ sống, nếu nó cậy sự công bình mình mà phạm tội, thì sẽ không nhớ đến một việc công bình nào của nó nữa; nhưng nó sẽ chết trong sự gian ác mình đã phạm. Khi ta nói cùng kẻ dữ rằng: Mấy chắc chết! nếu kẻ dữ ấy xây bỏ tội lỗi mình, theo luật pháp và hiệp với lễ thật; nếu nó trả lại của cầm, đền bồi vật nó đã cướp lấy, bước theo lệ luật của sự sống, và không phạm sự gian ác nữa, thì chắc nó sẽ sống**

và không chết đâu. Chẳng có một tội nào nó đã phạm sẽ được nhớ lại nghịch cùng nó; nó đã làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, chắc nó sẽ sống. Nhưng con cái của dân người nói rằng: Đường của Chúa không bằng phẳng. Ấy là đường của chúng nó không bằng phẳng cho chúng nó! Nếu người công bình xây bỏ sự công bình của mình mà phạm sự gian ác, thì nó sẽ chết trong đó. Nếu kẻ dữ xây bỏ sự dữ của mình mà làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, ấy là bởi cố đó mà nó sẽ sống. Nhưng các người nói rằng: Đường của Chúa không bằng phẳng! Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta sẽ xét đoán các người, mỗi người theo việc làm của nó. Năm thứ mười hai sau khi chúng ta bị bắt làm phu tù, ngày mồng năm tháng mười, một người đã trốn khỏi Giê-ru-sa-lem đến nói cùng ta rằng: Thành bị hãm rồi! Vả! buổi chiều trước khi người đi trốn ấy chưa đến, thì tay Đức Giê-hô-va ở trên ta; và Ngài đã mở miệng ta cho đến khi sớm mai người ấy đến cùng ta; thì miệng ta đã được mở, ta không câm nữa. Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, những kẻ ở trong nơi đổ nát chất đống trên đất Y-sơ-ra-ên nói rằng: Áp-ra-ham chỉ có một mình mà đã hưởng được đất nầy; chúng ta đông người, thì đất nầy sẽ được ban cho chúng ta làm cơ nghiệp. Vậy nên, khá bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Các người ăn huyết của thú vật, những mắt hướng về thần tượng mình, và làm cho đổ máu; các người há sẽ được đất nầy sao? Các người cậy gươm mình, phạm những điều gớm ghiếc, mỗi người trong các người làm nhục vợ của kẻ lân cận mình; các người há sẽ được đất nầy sao? Vậy người khá nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Thật như ta hằng sống, những người ở nơi đổ nát chắc sẽ ngã bởi gươm, và ta sẽ phó những kẻ ở ngoài đồng cho thú vật cắn nuốt; còn những kẻ ở trong các đồn lũy hang hốc thì sẽ chết dịch. Ta sẽ làm đất nầy ra hoang vu và gở lạ; quyền thế nó cậy mà kiêu ngạo sẽ dứt đi; các núi của Y-sơ-ra-ên sẽ hoang vu đến nỗi chẳng có ai qua lại nữa. Bấy giờ chúng nó sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã làm cho đất nầy ra hoang vu và gở lạ, vì cố mọi sự gớm ghiếc mà chúng nó đã phạm. Hỡi con người, những con cái của dân người ở dọc tường thành và cửa các nhà mà nói chuyện về người; chúng nó nói với nhau, mỗi người cùng anh em mình rằng: Xin hãy đến nghe lời ra từ Đức Giê-hô-va là thể nào! Đoạn chúng nó kéo cả đoàn cả lũ mà đến cùng người; dân ta ngồi trước mặt người, và nghe lời người; nhưng chúng nó không làm theo. Miệng chúng nó tỏ ra nhiều sự yêu mến, mà lòng chúng nó chỉ tìm tư lợi. Nầy, chúng nó coi người như là kẻ hát hay có tiếng vui và kẻ đàn giỏi; chúng nó nghe lời người, nhưng không làm theo. Vì vậy, khi tai nạn nầy sẽ đến, và kìa, nó đến, chúng nó sẽ biết đã có một tiên tri ở giữa mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luôn quan tâm đến sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh loài người mà đặc biệt là dân Y-sơ-ra-ên, tuyển dân của Ngài, nên ngay cả khi tiên tri của Đức Giê-hô-va phải thi hành công việc thay cho thầy tế lễ và người Lê-vi, để tái thiết lập chức vụ thầy tế lễ và những người Lê-vi hầu việc Đức Giê-hô-va trong đền tạm của Ngài, thì các mạng lệnh thuộc về công việc thầy tế lễ đã từng được phán với Môi-se và thầy tế lễ A-rôn, vẫn được Đức Giê-hô-va nhắc lại qua tiên tri Ê-xê-chi-ên, về tiêu chuẩn của chức vụ thầy tế lễ và công việc họ phải làm đối với tuyển dân của Đức Giê-hô-va, không phải chỉ với dân Y-sơ-ra-ên trong thời kỳ đó mà cả dân Y-sơ-ra-ên trong tương lai nữa, như Môi-se đã nói với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Đức Giê-hô-va ban Luật pháp cho họ tại núi Si-nai.

Ê-xê-chi-ên 44:1-31: Đoạn người đem ta đến hiên cửa ngoài của nơi thánh, ngõ về phía đông. Cửa ấy vẫn đóng. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng ta rằng: Hiên cửa nầy sẽ đóng luôn không mở nữa. Chẳng ai được vào bởi hiên cửa nầy, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã vào bởi đó; vậy cửa ấy sẽ đóng lại. Chỉ có vua, vì người là vua, thì có thể đến ngồi tại đó đăng ăn bánh trước mặt Đức Giê-hô-va. Vua sẽ vào bởi nhà ngoài của hiên cửa, và cũng ra bởi đường ấy. Rồi người dắt ta bởi hiên cửa phía bắc đến trước nhà. Ta nhìn xem, và nầy, vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy đầy nhà Đức Giê-hô-va, thì ta sấp mặt xuống. Bấy giờ Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, khá chú ý kỹ càng; lấy mắt ngó và lấy tai nghe mọi điều ta sẽ phán cùng người, về mọi mạng lệnh mọi lệ luật của nhà Đức Giê-hô-va. Hãy cẩn thận coi sóc lối vào của nhà, và hết thảy các đường ra của nơi thánh. Người khá nói cùng kẻ bạn nghịch tức là nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, mọi sự đáng gớm ghiếc của các người đã đủ rồi. Các người đã dắt những con cái dân ngoại, là những kẻ không cắt bì bề lòng chúng nó cũng như về thịt chúng nó, vào trong nơi thánh ta đăng làm ô uế nhà ta, khi các người dâng bánh, mỡ và huyết của ta; như vậy các người đã phạm lời giao ước ta bởi mọi sự gớm ghiếc của các người. Chính các người không giữ vật thánh ta; nhưng các người đã lập người khác thay mình mà giữ vật thánh ta trong nơi thánh ta. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Chẳng có một người ngoại nào không cắt bì

về lòng nó cũng như về thịt nó mà được vào trong nơi thánh ta; không, chẳng có một người ngoại nào ở giữa con cái Y-sơ-ra-ên được vào đó. Và lại, khi dân Y-sơ-ra-ên lầm lạc, thì những người Lê-vi đã đi cách xa ta, bỏ ta đặt hầu việc thần tượng nó, sẽ mang tội lỗi mình. Dầu vậy, chúng nó sẽ hầu việc trong nơi thánh ta, làm kẻ giữ cửa nhà, sẽ hầu việc nơi nhà, sẽ vì dân sự giết những con sinh định làm của lễ thiêu và các của lễ khác, sẽ đứng trước mặt dân sự đặt hầu việc nó. Vì chúng nó đã hầu việc dân sự trước mặt những thần tượng của nó, và đã nên dịp tội cho nhà Y-sơ-ra-ên; vì cơ đó, ta đã giơ tay lên nghịch cùng chúng nó, vậy chúng nó sẽ mang tội lỗi mình, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Chúng nó sẽ không đến gần ta đặt làm trọn các công việc thầy tế lễ trước mặt ta. Chúng nó sẽ không đến gần vật thánh nào của ta, hoặc vật rất thánh; song sẽ mang sự nhục nhã và những sự gớm ghiếc mình đã phạm. Nhưng mà ta sẽ lập chúng nó lên đặt coi giữ nhà, đặt làm trọn chức vụ và mọi công việc cần trong đó. Đến như các thầy tế lễ họ Lê-vi, con cháu của Xa-đốc, còn coi giữ nơi thánh ta khi con cái Y-sơ-ra-ên lầm lạc cách xa ta, những kẻ đó sẽ gần ta đặt hầu việc, sẽ đứng trước mặt ta đặt dâng mỡ và huyết, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ấy là những kẻ sẽ vào nơi thánh ta, đến gần nơi bàn ta đặt hầu việc ta, và giữ vật ta. Khi chúng nó vào bởi các cửa của hành lang trong, thì sẽ mặc áo bằng gai; chúng nó sẽ không mặc đồ bằng lông chiên trong khi hầu việc nơi các hiên cửa của hành lang trong và nơi nhà. Chúng nó sẽ đội khăn bằng gai trên đầu và mặc quần đùi bằng gai nơi lưng, thứ vải nào hay đồ mồ hôi thì không mặc lấy. Nhưng khi chúng nó đi qua nơi hành lang ngoài, là nơi dân sự đứng, thì phải cởi áo xống hầu việc, để trong các phòng thánh, và mặc áo khác, hầu cho không lấy áo mình làm cho dân sự nên thánh. Chúng nó sẽ không cạo đầu, và không để tóc dài, nhưng sẽ cắt tóc. Chẳng có thầy tế lễ nào được uống rượu khi vào nơi hành lang trong. Chúng nó không được lấy đàn bà góa hoặc bị để mà làm vợ; nhưng phải lấy gái đồng trinh về dòng nhà Y-sơ-ra-ên, hay là lấy vợ góa của một thầy tế lễ. Chúng nó sẽ dạy dân ta phân biệt điều chi là thánh với điều chi là tục; làm cho dân ta biết điều ô uế và điều thánh sạch khác nhau là thế nào. Khi có sự kiện xảy đến, chúng nó phải xử đoán, và phải xử đoán theo mạng lệnh ta; chúng nó sẽ vâng giữ các luật pháp ta và các lệ luật ta trong mọi kỳ lễ của ta, và làm cho các ngày sa-bát ta nên thánh. Chẳng có một ai trong chúng nó được đến gần thầy kẻ chết, e bị ô uế chẳng; song le, thầy tế lễ có thể bị ô uế vì cha mình, vì mẹ mình, vì con trai mình, vì con gái mình, vì một người anh em, hay là vì một người chị em không chồng. Sau sự được sạch, sẽ kể là bảy ngày. Cái ngày mà thầy tế lễ ấy sẽ vào trong nơi thánh, trong hành lang trong, đặt hầu việc tại đó, thì phải dâng của lễ chuộc tội mình, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Còn như gia tài để dành cho chúng nó, thì chính ta là gia tài của chúng nó đây. Các người chớ cho chúng nó sản nghiệp gì trong Y-sơ-ra-ên; chính ta là sản nghiệp chúng nó. Chúng nó sẽ nuôi mình bằng những của lễ chay, của lễ chuộc sự mắc lỗi, và của lễ chuộc tội; lại hề vật chi khăn dâng bởi trong dân Y-sơ-ra-ên thì sẽ thuộc về chúng nó. Các hoa quả đầu mùa của mọi thứ sản vật, cùng hết thảy của lễ chay mà các người dâng, đều sẽ thuộc về thầy tế lễ. Các người cũng sẽ cho các thầy tế lễ bột nhồi đầu mùa của mình, hầu làm cho sự chúc phước yên nghỉ nơi nhà các người. Các thầy tế lễ không nên ăn thịt của một con thú nào chết tự nhiên, hay là bị xé, hoặc thịt chim, hoặc thịt thú.

Từ sách Ê-xê-chi-ên đoạn 44 cho đến hết đoạn 48 là một bức tranh tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ, Vua của các vua, về Chúa của các chúa, sẽ vào thành Giê-ru-sa-lem bởi cửa phía Đông, được gọi là Golden Gate trong ngày Ngài cưới lửa vào thành Giê-ru-sa-lem trong tiếng hô vang Hô-sa-na của những người nghênh đón Đức Chúa Jêsus Christ vào thành. Trong ngày đó, những người Pha-ri-si, các thầy thông giáo và các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem đã không vui mừng đón tiếp Ngài, nhưng họ bàn mưu để giết Ngài và bởi tội lỗi đó mà Đức Giê-hô-va đã nổi giận mà phán rằng: **Hiên cửa này sẽ đóng luôn không mở nữa. Chẳng ai được vào bởi hiên cửa này, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã vào bởi đó; vậy cửa ấy sẽ đóng lại.**

Trong loài người không có một ai biết rằng, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã vào cửa đó, vì người ta không có kính sợ Đức Giê-hô-va và không có sự yêu mến Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng, nên họ không nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Giê-hô-va, đã vào thành Giê-ru-sa-lem như lời tiên tri đã được phán ra bởi tiên tri Xa-cha-ri (520 B.C. đến 480 B.C.)

**Xa-cha-ri 9:9:** Hỡi con gái Si-ôn, hãy mừng rỡ cả thể! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trỗi tiếng reo vui! Này, Vua người đến cùng người, Ngài là công bình và ban sự cứu rỗi, nhu mì và cưới lửa, tức là con của lửa cái.

Cơn giận của Đức Giê-hô-va đã không phải lúc nào cũng ồn ào với quân đội của Ba-by-lôn hay là quân

đội của Sy-ri đến hãm đánh thành Giê-ru-sa-lem, nhưng sự không ồn ào đó lại còn kinh khủng hơn là một trận chiến với những người bị bắt làm phu tù mà người ta nhìn thấy, vì Đức Giê-hô-va đã cất Nước Đức Chúa Trời khỏi dân Y-sơ-ra-ên mà ban cho dân ngoại, là dân vốn không được thương xót mà nay, vì dân đó có tiếp đón Con một của Đức Giê-hô-va, nên được gọi là dân của Đức Chúa Trời và được Đức Giê-hô-va thương xót.

**Ma-thi-ơ 21:33-46:** **Hãy nghe lời ví dụ khác. Có người chủ nhà kia, trồng một vườn nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu, và cất một cái tháp; rồi cho những kẻ trồng nho mướn, và đi qua xứ khác. Đến mùa hái trái, người chủ sai đầy tớ đến cùng bọn trồng nho, đặt thâu hoa lợi. Bọn trồng nho bắt các đầy tớ, đánh người nầy, giết người kia, và ném đá người nọ. Người chủ lại sai đầy tớ khác đông hơn khi trước; thì họ cũng đối đãi một cách. Sau hết, người chủ sai chính con trai mình đến cùng họ, vì nói rằng: Chúng nó sẽ kính trọng con ta. Nhưng khi bọn trồng nho thấy con đó, thì nói với nhau rằng: Người nầy là kẻ kế tự đây; hê! hãy giết nó đi, và chiếm lấy phần gia tài nó. Họ bèn bắt con ấy, quăng ra ngoài vườn nho, và giết đi. Vậy, khi người chủ vườn nho đến, thì sẽ xử với bọn làm vườn ấy thế nào? Chúng trả lời rằng: Người chủ sẽ diệt đồ hung ác ấy cách khổ sở, và cho bọn trồng nho khác mướn vườn ấy, là kẻ sẽ nộp hoa lợi lúc đến mùa. Đức Chúa Jê-sus phán cùng họ rằng: Các người há chưa hề đọc lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, ta phán cùng các người, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các người, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó. Kẻ nào rơi trên hòn đá ấy sẽ bị giập nát, còn kẻ nào bị đá ấy rớt nhằm thì sẽ tan tành như bụi. Các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nghe những lời ví dụ đó, thì biết Ngài nói về mình. Họ bèn tìm cách để bắt Ngài; song sợ thiên hạ vì thiên hạ tôn Ngài là đáng tiên tri.**

Thành Giê-ru-sa-lem là bóng về thân thể và tấm lòng của người tin Chúa và các cửa của thành Giê-ru-sa-lem đều là bóng về những khả năng nhận biết mà Đức Giê-hô-va khi tạo nên thân hình loài người đã ban cho, để nhờ các khả năng nhận biết (năm giác quan) đó mà sống và hầu việc Đức Chúa Trời. Thế nhưng các cửa đời đời đó đã không được sử dụng đúng với chức năng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho, vì các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không có lòng kính sợ và không có lòng yêu mến Lời Đức Chúa Trời, nên họ không có gì để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên nhận biết Đức Giê-hô-va và thờ phượng Ngài. Vì thế cho nên khi Đấng Christ tiến vào thành Giê-ru-sa-lem, ngoại trừ những người được Đức Giê-hô-va mách bảo cho mà tiếp đón Đấng Christ, thì phần nhiều người, trong đó có các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem, các thầy thông giáo và những người Pha-ri-si đã không nhận biết Con một của Đức Giê-hô-va đã tiến vào thành Giê-ru-sa-lem theo như lời tiên tri Xa-cha-ri đã phán và đã được chép trong Kinh-Thánh.

**Ma-thi-ơ 21:1-17:** **Vừa khi Đức Chúa Jê-sus cùng môn đồ gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và đã tới thành Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve rồi, thì Ngài sai hai môn đồ, mà phán rằng: Hãy đi đến làng ở trước mặt các người, tức thì sẽ gặp một con lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra và dắt đến cho ta. Nếu có ai nói chi với các người, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gởi lừa đi. Và, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của đáng tiên tri rằng: Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Nầy, vua người đến cùng người, nhu mì, cưỡi lừa và lừa con, là con của lừa cái mang ách. Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo lời Đức Chúa Jê-sus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cưỡi lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao! Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì cả thành đều xôn xao, nói rằng: Người nầy là ai? Chúng trả lời rằng: Ấy là Đấng tiên tri Jê-sus ở thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê. Đức Chúa Jê-sus vào đền thờ, đuổi hết kẻ bán người mua ở đó; đổ bàn của người đổi bạc, và ghế của người bán bồ câu. Ngài phán cùng họ rằng: Có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện; nhưng các người thì làm cho nhà ấy thành ra ổ trộm cướp. Bấy giờ, những kẻ mù và què đến cùng Ngài trong đền thờ, thì Ngài chữa cho họ được lành. Nhưng các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo thấy sự lạ Ngài đã làm, và nghe con trẻ reo lên trong đền thờ rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! thì họ tức giận, và nói với Ngài rằng: Thầy có nghe điều những đứa trẻ nầy nói không? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Có. Vậy chớ các người chưa hề đọc lời này: Chúa đã được ngợi khen bởi miệng con trẻ và con đang bú, hay sao? Đoạn, Ngài bỏ họ, đi ra khỏi thành mà đến làng Bê-tha-ni và nghỉ đêm ở đó.**

Dân Y-sơ-ra-ên đã trông mong Đấng Christ đến như lời tiên tri của Môi-se đã nói với họ, nhưng người ta không sửa soạn lòng mình để đón rước Đấng cứu chuộc mình. Cũng giống như dân Y-sơ-ra-ên khi xưa, nhiều người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này mong được Đức Chúa Jêsus Christ trở lại đón họ về thiên đàng, nhưng những người dạy đạo cho họ và ngay cả những người mang danh là người tin Chúa đó cũng không thật biết họ có thật xứng đáng được đón về thiên đàng hay không, vì thế cho nên họ không sửa soạn cái lòng của mình cho được xứng đáng với tiêu chuẩn là con cái của Đức Chúa Trời, hầu cho được Đức Thánh-Linh cất họ lên chốn không trung để được gặp Đức Chúa Jêsus Christ và được cùng với Ngài trở về thiên đàng.

**Thi-Thiên 139:5-6: Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn.**

Chữ **các vua** chép trong câu 5 trên, là chữ מֶלֶךְ - **melek**, số 4428 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vua, kẻ cai trị, quyền lực, thế lực cai trị, khiến cho bị cai trị, khiến cho phải bị cai trị;*

Câu 6 chép: **He shall judge among the heathen, he shall fill the places with the dead bodies; he shall wound the heads over many countries.**

Có nghĩa là: *Ngài sẽ phán xét giữa các dân tộc ngoại đạo, Ngài sẽ làm cho khắp nơi đầy những xác chết; Ngài sẽ phá huỷ hoàn toàn (các cuộc họp thượng đỉnh, những cái đầu của kẻ lãnh đạo cai trị trong nhiều nước, những sự lựa chọn của các nước, những công ty lớn) những kẻ có quyền hành lớn nhất trên đất này.*

Trên trái đất này nơi ngày sau rốt, người ta không thể biết có bao nhiêu tổ chức gọi là Hội-Thánh và người ta lẫn lộn tên gọi giữa những người tin Chúa và người ta tự xưng mình là Cơ-rê-tiên (Christian) vì họ có xưng Chúa Jêsus là Chúa cứu thế! Người ta tự xưng mình với danh đó mà không biết xấu hổ khi Kinh-Thánh có chép rõ những người như thế nào thì mới được xưng với danh đó và bắt đầu từ khi nào danh từ môn đồ của Đấng Christ (Christian) đó bắt đầu được người ta nói đến và đã được chép trong sách Công vụ các sứ đồ đoạn 11:26, khi Ba-na-ba đã tìm được Sau-lô, tức là Phao-lô, (vào khoảng năm 43-44 A.D.) và cùng với người rao giảng Tin-Lành tại thành An-ti-ốt trong xứ Sy-ri.

Rất nhiều nơi, Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ đã thăm viếng các hội thánh để ban Đức Thánh-Linh cho họ, nhưng Ngài đã bị những người mang chức danh là kẻ cai trị tại các tổ chức đó ngăn trở, không cho dân sự được tiếp nhận ân tứ của Đức Thánh-Linh và cho đến tận ngày nay, rất nhiều tổ chức mang danh Hội-Thánh Tin-Lành, hay với các tên gọi khác nhau, từ chối sự tiếp nhận các ân tứ của Đức Thánh-Linh. Rất nhiều người tin Chúa đã không nhận được phép báp-têm trong Đức Thánh-Linh và rất nhiều người mang danh là tin Chúa nhưng chưa hề biết thế nào là sự tái sanh (tâm linh) và chưa bao giờ kinh nghiệm được quyền phép của Đức Thánh-Linh hành động trên cuộc đời mình và trên thân thể mình, vì quyền lực của những kẻ cai trị tại các tổ chức đó, mà Kinh-Thánh gọi những kẻ đó là những kẻ chặn không bởi cửa mà vào chuồng chiên của Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Chúa Jêsus Christ đã gọi bọn đó là quân trộm cướp, là kẻ chặn thuê.

Những hội chúng như vậy thật nhiều không thể đếm nổi, nhưng tại đó, Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ không thể vào được nơi đó, vì người ta ngăn trở Ngài, thậm chí nghịch lại chức vụ của Ngài.

Trước khi bị người ta bắt và đóng đinh trên cây thập tự, Đức Chúa Jêsus đã phán về những kẻ giả hình đó cùng với dân cư thành Giê-ru-sa-lem và cũng là cho những tổ chức mà người ta tự gọi mình là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, biết rằng, nhà của họ sẽ bị bỏ hoang, không có Chủ, nghĩa là không có Đức Thánh-Linh, Đấng đã tạo nên tâm linh loài người bằng hơi thở của Ngài và Ngài cũng là Đấng đã lập Hội-Thánh của Ngài tại thành Giê-ru-sa-lem trong ngày lễ Ngũ-tuần năm 32 A.D. và là Đấng cai trị Hội-Thánh thật của Ngài cho tới ngày Ngài cất Hội-Thánh thật của Ngài lên chốn không trung để gặp Đức Chúa Jêsus Christ trong ngày Đấng Christ đến đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng.

Trong thời kỳ sau rốt này, những sự chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và những người Lê-vi chuyên phụ trách việc dạy Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, là bóng về chức vụ của người rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân, đã bị những người mang danh là người tin Chúa vi phạm nghiêm trọng, vì người ta đã cho rằng những sự chỉ định của Đức Giê-Hô-Va về chức vụ của người Lê-vi đã không còn hiệu lực trong Giao-ước Mới nữa!

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để giảng dạy về chức vụ thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Jêsus Christ cho những người Giu-đa tại thành Giê-ru-sa-lem biết Lễ thật này như sau:

**Hê-bơ-rơ 5:1-10: Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có**

thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Và lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Đức Chúa Jêsus đã phán về sự người ta vi phạm luật của sự chỉ định chức vụ thầy tế lễ rằng:

Ma-thi-ơ 11:7-15: Khi họ ra về, Đức Chúa Jêsus mới phán về việc Giảng cho đoàn dân nghe, rằng: Các người đã đi xem chi trong đồng vắng? Có phải xem cây sậy bị gió rung chẳng? Các người đi xem cái chi nữa? Có phải xem người mặc áo tốt đẹp chẳng? Kìa, những người mặc áo tốt đẹp thì ở trong đền vua. Nhưng các người lại đi xem cái chi nữa? Có phải là xem đấng tiên tri chẳng? Phải, ta nói cùng các người, cũng hơn đấng tiên tri nữa. Ấy vì người đó mà có chép rằng: Nầy, ta sai sứ ta đến trước mặt con, Đấng dọn đường sẵn cho con đi. Quả thật, ta nói cùng các người, trong những người bởi đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn Giảng Báp-tít, nhưng mà kẻ rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn người. Song, từ ngày Giảng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng bị hãm ép, và là kẻ hãm ép đó choán lấy. Vì hết thấy các đấng tiên tri và sách luật đã nói trước cho đến đời Giảng. Nếu các người muốn hiểu biết, thì ấy là Ê-li, là đấng phải đến. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.

Giăng 10:1-16: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm cướp. Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn chiên. Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài. Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người. Nhưng chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó chạy trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ. Đức Chúa Jêsus phán lời ví dụ đó, nhưng chúng không hiểu Ngài muốn nói chi. Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ta là cửa của chiên. Hết thấy những kẻ đã đến trước ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.

*Hết phần 10-B*